

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ ĐỢT 3 NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHTM, ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hình thức đào tạo: Chính quy

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
1	Vũ Thị Dương	22BM0110089	034195015443	Hung Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	09/05/1995	CH28BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	06/06/2024	
2	Lê Thị Thu Huyền	22BM0110106	031300008561	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	20/04/2000	CH28BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	13/06/2024	
3	Phạm Thị Khánh Huyền	22BM0110105	031198006306	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	21/06/1998	CH28BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	13/06/2024	
4	Nguyễn Thị Nội	22BM0110120	001187029578	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/10/1987	CH28BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	20/06/2024	
5	Mai Phương Trung	22BM0110151	001086040035	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	23/05/1986	CH28BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	12/06/2024	
6	Nguyễn Thị Lan Anh	22BM0110079	035184003563	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/07/1984	CH28BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	05/06/2024	
7	Nguyễn Thái Dương	22BM0110088	035097000670	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	03/06/1997	CH28BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	13/06/2024	
8	Nguyễn Thị Huệ	22BM0110104	035180002008	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	04/09/1980	CH28BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	13/06/2024	
9	Hà Thị Phong Cảnh	22BM0110006	025183010379	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	04/10/1983	CH28BQLKT.N3	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	18/06/2024	
10	Lương Minh Phương	22BM0110055	025085017719	Phú thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	04/05/1985	CH28BQLKT.N3	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	18/06/2024	
11	Tạ Thu Thủy	22BM0110073	025195009840	Phú thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	19/09/1995	CH28BQLKT.N3	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	05/06/2024	
12	Phan Thùy Linh	22BM0110039	008196000508	Tuyên Quang	Nữ	Tày	Việt Nam	25/01/1996	CH28BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	20/06/2024	
13	Đặng Hải Nghĩa	22BM0110046	002090001136	Tuyên Quang	Nam	Kinh	Việt Nam	02/01/1990	CH28BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	17/06/2024	
14	Đào Thị Trang Thu	22BM0110072	008182000543	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Việt Nam	14/10/1982	CH28BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	10/06/2024	
15	Hoàng Thị Xuyến	22BM0110078	008179000572	Tuyên Quang	Nữ	Tày	Việt Nam	01/01/1979	CH28BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	13/06/2024	
16	Nguyễn Thị Thu Hương	22BM0110030	001186034413	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	06/11/1986	CH28BQLKT.N6	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	20/06/2024	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
17	Phạm Thị Thúy Hằng	23AM0110024	001182042839	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/07/1982	CH29AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	30/11/2024	
18	Ngô Xuân Thắng	23AM0110072	031200002098	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	01/06/2000	CH29AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	04/06/2025	
19	Vương Thị Huyền Trang	23AM0110083	001194008733	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	27/09/1994	CH29AQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	30/11/2024	
20	Đinh Thị Thu	23AM0110074	035191014573	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	23/01/1991	CH29AQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	28/11/2024	
21	Nguyễn Thuý Vân	23AM0110094	040188020811	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	08/05/1988	CH29AQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	22/11/2024	
22	Ngô Hà Như	23AM0110121	008083000624	Tuyên Quang	Nam	Kinh	Việt Nam	16/01/1983	CH29AQLKT.N3	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	23/11/2024	
23	Lê Phương Anh	23BM0110005	022301001229	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	27/06/2001	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	
24	Lê Thị Vân Anh	23BM0110007	027196011225	Bắc Ninh	Nữ		Việt Nam	08/11/1996	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	
25	Nguyễn Hoàng Anh	23BM0110008	040195000477	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	09/10/1995	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	12/06/2025	
26	Nguyễn Thị Ngọc Anh	23AHTTS06	040301000715	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	19/05/2001	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	30/11/2024	
27	Vũ Duy Anh	23BM0110006	001202002192	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	09/01/2002	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	12/06/2025	
28	Vũ Quỳnh Anh	23BM0110010	001302009656	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/11/2002	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	12/06/2025	
29	Lê Nhật Ánh	23BM0110011	037302004685	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	23/10/2002	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	12/06/2025	
30	Trịnh Linh Chi	23BM0110013	026198005234	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	19/06/1998	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	10/06/2025	
31	Dương Thành Công	23BM0110014	026201002474	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	18/01/2001	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	11/06/2025	
32	Đặng Văn Diễm	23BM0110017	036202017145	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	01/09/2002	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	
33	Đào Thị Thuý Dương	23BM0110018	024199002408	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	20/03/1999	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	02/06/2025	
34	Đặng Tiến Đạt	23BM0110015	008200005862	Tuyên Quang	Nam	Kinh	Việt Nam	19/12/2000	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	
35	Nguyễn Đồng Tuấn Đạt	23BM0110016	001099001618	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	07/05/1999	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	03/06/2025	
36	Nguyễn Hương Giang	23BM0110020	037300008265	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	25/09/2000	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	07/06/2025	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
37	Vũ Thu Giang	23BM0110019	030302002074	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	27/09/2002	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	11/06/2025	
38	Hoàng Ngọc Hà	23BM0110023	014300004879	Sơn La	Nữ	Kinh	Việt Nam	13/09/2000	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	30/05/2025	
39	Đỗ Thu Hằng	23BM0110026	001301023199	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/12/2001	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	06/06/2025	
40	Nguyễn Thanh Hằng	23BM0110025	001189004263	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	04/11/1989	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	
41	Lê Thị Hiền	23BM0110029	038189022616	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Việt Nam	17/09/1989	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	02/06/2025	
42	Đỗ Minh Hoàng	23BM0110030	024201000334	Bắc Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	23/12/2001	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	
43	Nguyễn Khánh Huyền	23BM0110035	015197000526	Lào Cai	Nữ	Kinh	Việt Nam	25/06/1997	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	10/06/2025	
44	Nguyễn Sinh Hùng	23BM0110032	030201002427	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	04/05/2001	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	
45	Bùi Đức Hưng	23BM0110033	022094005728	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	16/07/1994	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	07/06/2025	
46	Lê Thị Lan Hương	23AHTTS05	02631001238	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	16/04/2001	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	30/11/2024	
47	Phạm Gia Khánh	23BM0110036	035099000007	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	10/10/1999	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	02/06/2025	
48	Đặng Thanh Lê	23BM0110037	044090006217	Quảng Trị	Nam	Kinh	Việt Nam	20/08/1990	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	30/05/2025	
49	Nguyễn Khánh Linh	23BM0110039	031301008678	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	29/11/2001	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	05/06/2025	
50	Nguyễn Thị Mỹ Linh	23BM0110038	024300007755	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	29/01/2000	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	
51	Phạm Nhật Linh	23BM0110040	031196000517	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	11/05/1996	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	10/06/2025	
52	Phạm Thùy Linh	23BM0110042	008302000875	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Việt Nam	24/08/2002	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	10/06/2025	
53	Tường Ngọc Phương Linh	23BM0110041	064302004875	Gia Lai	Nữ	Kinh	Việt Nam	03/09/2002	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	
54	Đới Đức Lợi	23BM0110044	019088000312	Thái Nguyên	Nam	Kinh	Việt Nam	21/01/1988	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	30/05/2025	
55	Hoàng Khánh Ly	23BM0110045	001302012954	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	25/08/2002	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	30/05/2025	
56	Nguyễn Đức Mạnh	23BM0110046	025094001046	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	20/09/1994	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	02/06/2025	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
57	Hoàng Bình Minh	23BM0110048	026082015023	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	31/05/1982	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	07/06/2025	
58	An Thị Bích Ngọc	23BM0110050	037199001375	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	26/11/1999	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	07/06/2025	
59	Trần Bích Ngọc	23BM0110051	001188032221	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/01/1988	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	02/06/2025	
60	Nguyễn Trang Nhung	23BM0110054	014302005252	Sơn La	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/11/2002	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	06/06/2025	
61	Nguyễn Hà Phương	23BM0110056	035301005089	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/05/2001	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	11/06/2025	
62	Nguyễn Minh Quân	23BM0110059	014202012989	Sơn La	Nam	Kinh	Việt Nam	30/04/2002	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	12/06/2025	
63	Đặng Tiến Thành	23BM0110063	031099013203	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	11/02/1999	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	10/06/2025	
64	Trịnh Quang Thành	23BM0110062	001202007273	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	25/10/2002	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	03/06/2025	
65	Trần Quyết Thắng	23BM0110061	001082006249	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	04/08/1982	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	10/06/2025	
66	Lê Quang Thịnh	23BM0110064	030200009347	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	28/04/2000	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	04/06/2025	
67	Nguyễn Thị Thuý	23BM0110067	001190002263	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	14/11/1990	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	12/06/2025	
68	Nguyễn Thị Thu Thủy	23BM0110069	030184004230	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	30/12/1984	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	07/06/2025	
69	Hoàng Thị Quỳnh Trang	23BM0101071	030191010914	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	14/04/1991	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	11/06/2025	
70	Tạ Trần Tâm Trang	23BM0110070	001197024113	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/08/1997	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	06/06/2025	
71	Nguyễn Thị Thanh Vân	23BM0110073	025190001288	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	03/12/1990	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	03/06/2025	
72	Nguyễn Lâm Vũ	23BM0110075	001201003364	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	02/07/2001	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	13/06/2025	
73	Phùng Nhật Vy	23BM0110076	031301000174	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	22/04/2001	CH29BQLKT.N1	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	13/06/2025	
74	Nguyễn Thị Hằng	23BM0110088	015188002784	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/11/1988	CH29BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	10/06/2025	
75	Nguyễn Đức Thiện	23BM0110093	025083007192	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	17/12/1983	CH29BQLKT.N2	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	31/05/2025	
76	Nguyễn Thị Ảnh	23BM0110012	008193000403	Tuyên Quang	Nữ	Tày	Việt Nam	02/01/1993	CH29BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	31/05/2025	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
77	Lê Thu Dung	23BM0110100	008199002898	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Việt Nam	21/05/1999	CH29BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	31/05/2025	
78	Nguyễn Thị Thương Huyền	23BM0110104	008185001037	Tuyên Quang	Nữ	Kinh	Việt Nam	20/06/1985	CH29BQLKT.N5	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	02/06/2025	
79	Phan Ngọc Sơn	21BM0101070	038097003402	Thanh Hoá	Nam	Kinh	Việt Nam	04/02/1997	CH27BQTKD.T1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	30/05/2025	
80	Bùi Văn Doãn	22BM0101009	035078003299	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	15/12/1978	CH28BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	14/06/2024	
81	Phạm Anh Minh	22BM0101030	001096016729	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	11/11/1996	CH28BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	30/11/2024	
82	Ngô Thu Hiền	23AM0101020	036187000188	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	19/05/1987	CH29AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	29/11/2024	
83	Nguyễn Thùy Linh	23AM0101038	001301023880	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/07/2001	CH29AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	30/11/2024	
84	Nguyễn Đức Thiện	23AM0101057	037083001485	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	28/09/1983	CH29AQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	27/11/2024	
85	Lê Thị Thúy An	23BM0101001	001190025188	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/01/1990	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	04/06/2025	
86	Lê Đức Anh	23BM0101002	038201001567	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Việt Nam	02/02/2001	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	06/06/2025	
87	Ngô Hải Anh	23BM0101004	001300021477	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	19/10/2000	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	30/05/2025	
88	Nguyễn Văn Anh	23BM0101006	034198012247	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	28/10/1998	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	12/06/2025	
89	Trần Minh Anh	23BM0101007	001201005065	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	17/04/2001	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	03/06/2025	
90	Nguyễn Đức Biền	23BM0101009	001200005843	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	11/03/2000	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	06/06/2025	
91	Lê Thị Châm	23BM0101010	001197037047	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	12/11/1997	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	
92	Nguyễn Thị Linh Chi	23BM0101012	017197001379	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	25/04/1997	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	
93	Lê Đỗ Ngọc Dũng	23BM0101013	034201004806	Hưng Yên	Nam	Kinh	Việt Nam	02/11/2001	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	
94	Trịnh Trọng Dương	23BM0101015	038079023302	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Việt Nam	25/04/1979	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	06/06/2025	
95	Bùi Bá Đạt	23BM0101016	030083014299	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	05/10/1983	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	05/06/2025	
96	Nguyễn Thành Đô	23BM0101017	001202016115	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	02/06/2002	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	05/06/2025	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
97	Đoàn Thị Hương Giang	23BM0101018	019198000020	Thái Nguyên	Nữ	Kinh	Việt Nam	25/02/1998	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	12/06/2025	
98	Phạm Thị Hạ	23BM0101021	030301001090	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	09/09/2001	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	06/06/2025	
99	Lê Thị Thúy Hiền	23BM0101022	038198004302	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Việt Nam	29/04/1998	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	31/05/2025	
100	Phan Thị Hiền	23BM0101023	034197003291	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/03/1997	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	07/06/2025	
101	Chu Thanh Hiếu	23BM0101025	036080001308	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	02/09/1980	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	03/06/2025	
102	Lê Thị Hoa	23BM0101026	038187003703	Thanh Hoá	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/09/1987	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	10/06/2025	
103	Nguyễn Diệu Hoa	23BM0101027	001191029487	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	28/11/1991	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	12/06/2025	
104	Nguyễn Duy Hưng	23BM0101028	034200000842	Hưng Yên	Nam	Kinh	Việt Nam	31/08/2000	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	12/06/2025	
105	Bùi Thị Thu Hương	23BM0101029	017185012994	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/01/1985	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	06/06/2025	
106	Nghiêm Thị Thu Hương	23BM0101030	042187015389	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Việt Nam	22/07/1987	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	
107	Bùi Thị Hường	23BM0101032	030190001814	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	11/10/1990	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	10/06/2025	
108	Đinh Văn Quốc Khánh	23BM0101033	036099002951	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	15/06/1999	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	12/06/2025	
109	Mai Lê Đăng Khoa	23BM0101034	022201000220	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	03/12/2001	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	06/06/2025	
110	Trần Trung Kiên	23BM0101035	001099026084	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	31/12/1999	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	
111	Nguyễn Thị Thục Linh	23BM0101036	001198020290	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	04/03/1998	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	07/06/2025	
112	Phạm Lê Thùy Linh	23BM0101037	001300039124	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	18/05/2000	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	13/06/2025	
113	Quách Hồng Linh	23BM0101038	004300000031	Cao Bằng	Nữ	Tày	Việt Nam	16/12/2000	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	06/06/2025	
114	Hà Nhật Nam	23BM0101041	019201000038	Thái Nguyên	Nam	Kinh	Việt Nam	23/09/2001	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	13/06/2025	
115	Bùi Phương Nga	23BM0101042	027300012152	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/09/2000	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	07/06/2025	
116	Trịnh Thị Thúy Nga	23BM0101043	012302007434	Lai Châu	Nữ	Kinh	Việt Nam	06/09/2002	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	12/06/2025	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
117	Phạm Thị Thanh Ngân	23BM0101045	031301005349	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/07/2001	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	12/06/2025	
118	Trần Phương Nhung	23BM0101052	001186015853	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	28/01/1986	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	11/06/2025	
119	Trần Triệu Phong	23BM0101053	001201000998	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	19/01/2001	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	10/06/2025	
120	Lê Thị Như Quỳnh	23BM0101057	001194025775	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	21/09/1994	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	13/06/2025	
121	Trần Phương Thanh	23BM0101060	012301000032	Lai Châu	Nữ	Kinh	Việt Nam	11/01/2001	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	12/06/2025	
122	Nguyễn Quang Thắng	23BM0101061	027201007887	Bắc Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	26/07/2001	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	30/05/2025	
123	Nguyễn Quang Thống	23BM0101062	030079011755	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	28/03/1979	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	05/06/2025	
124	Bùi Thanh Thùy	23BM0101063	034198003449	Hung Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/02/1998	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	03/06/2025	
125	Vũ Song Thư	23BM0101066	025302002434	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	04/12/2002	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	12/06/2025	
126	Vũ Đình Tích	23BM0101067	026089003110	Phú Thọ	Nam	Kinh	Việt Nam	10/01/1989	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	03/06/2025	
127	Đồng Thị Hà Trang	23BM0101069	031300009608	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	07/12/2000	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	
128	Đỗ Thị Thu Trang	23BM0101070	001183046915	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	30/10/1983	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	05/06/2025	
129	Nịnh Thị Thuỳ Trang	23BM0101074	008198012064	Tuyên Quang	Nữ	Cao Lan	Việt Nam	20/09/1998	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	11/06/2025	
130	Trần Thị Thu Trang	23BM0101075	001193046592	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	28/01/1993	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	13/06/2025	
131	Vương Quốc Triệu	23BM0101076	001202004547	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	24/06/2002	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	07/06/2025	
132	Nguyễn Trần Cẩm Tú	23BM0101078	001300010483	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	25/10/2000	CH29BQTKD.N1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	13/06/2025	
133	Nguyễn Sơn Long	23AM0121019	037090016040	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	29/05/1990	CH29AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	30/11/2024	
134	Bùi Hồng Mến	23AM0121021	031193009222	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	19/05/1993	CH29AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	23/11/2024	
135	Nguyễn Đặng Như Quỳnh	23AM0121025	031300005149	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	25/02/2000	CH29AMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	25/11/2024	
136	Hoàng Thị Quỳnh Anh	23BM0121002	001301010020	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	21/10/2001	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	04/06/2025	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
137	Nguyễn Ngọc Cẩm Anh	23BM0121003	001199002591	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	15/11/1999	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	07/06/2025	
138	Phạm Đức Anh	23BM0121004	001200015438	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	01/12/2000	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	10/06/2025	
139	Hoàng Thanh Hà	23BM0121007	001199023305	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	29/06/1999	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	07/06/2025	
140	Nguyễn Thị Ngọc Hà	23BM0121008	027300007447	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	03/03/2000	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	02/06/2025	
141	Nguyễn Thị Nhật Hồng	23BM0121009	038198006935	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Việt Nam	16/12/1998	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	04/06/2025	
142	Trần Hạ Lan	23BM0121014	001301005881	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	19/05/2001	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	02/06/2025	
143	Hồ Hà Linh	23BM0121015	035198002236	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/12/1998	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	02/06/2025	
144	Phạm Gia Linh	23BM0121016	001301008988	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	06/09/2001	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	10/06/2025	
145	Nguyễn Thuý Nga	23BM0121018	001197014029	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	23/04/1997	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	04/06/2025	
146	Hoàng Thị Ngân	23BM0121019	027301007547	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	03/03/2001	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	04/06/2025	
147	Nguyễn Thu Nguyệt	23BM0121021	019198006358	Thái Nguyên	Nữ	Kinh	Việt Nam	03/11/1998	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	03/06/2025	
148	Ông Vũ Quỳnh Như	23BM0121022	001198030317	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	06/12/1998	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	04/06/2025	
149	Phạm Thị Thảo Ninh	23BM0121023	001300011933	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	08/02/2000	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	06/06/2025	
150	Nguyễn Bảo Phúc	23BM0121024	001201001792	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	01/02/2001	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	10/06/2025	
151	Cao Thu Phương	23BM0121025	034301010212	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	13/04/2001	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	06/06/2025	
152	Đào Thị Phương	23BM0121026	030301007446	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/01/2001	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	31/05/2025	
153	Nguyễn Văn Quân	23BM0121029	024200006014	Bắc Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	05/04/2000	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	10/06/2025	
154	Dương Thu Thảo	23BM0121030	031193000003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	06/10/1993	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	03/06/2025	
155	Nguyễn Thanh Thảo	23BM0121031	001302002714	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	25/08/2002	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	07/06/2025	
156	Nguyễn Thị Thùy	23BM0121032	035300002435	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	11/10/2000	CH29BMTM.N1	Kinh doanh thương mại	Marketing thương mại	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	31/05/2025	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
157	Đào Thị Thúy Hòa	22BM0201015	001197003680	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	07/11/1997	CH28BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	13/06/2024	
158	Nguyễn Thúy Hằng	22BM0201011	024198000971	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/02/1998	CH28BTCNH.N4	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	20/06/2024	
159	Nguyễn Thị Lương	22BM0201024	027194002391	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	19/05/1994	CH28BTCNH.N4	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	12/06/2024	
160	Triệu Ngọc Trung	22BM0201044	024096015065	Bắc Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	26/10/1996	CH28BTCNH.N4	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	11/06/2024	
161	Nguyễn Hoàng Tú Anh	23BM0201003	001198028214	Hà Nội	Nữ	Tày	Việt Nam	19/09/1998	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	31/05/2025	
162	Nguyễn Ngọc Ánh	23BM0201005	001301020463	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/11/2001	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	05/06/2025	
163	Nguyễn Mai Chi	23BM0201006	033300007037	Hung Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	16/10/2000	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	30/05/2025	
164	Nguyễn Thuý Dương	23BM0201008	031194018575	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	18/11/1994	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	31/05/2025	
165	Lê Anh Đức	23BM0201010	024201009809	Bắc Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	14/11/2001	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	02/06/2025	
166	Nguyễn Minh Đức	23BM0201011	001201005653	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	30/07/2001	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	02/06/2025	
167	Nguyễn Bích Hạnh	23BM0201015	001187019403	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	15/09/1987	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	05/06/2025	
168	Nguyễn Đàm Thục Huyền	23BM0201020	001300041856	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	28/06/2000	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	04/06/2025	
169	Nguyễn Thùy Linh	23BM0201026	001199031311	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	08/06/1999	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	04/06/2025	
170	Trần Thị Thanh Mai	23BM0201030	001300011416	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	18/07/2000	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	13/06/2025	
171	Nguyễn Đức Minh	23AHTTS08	001201005599	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	04/07/2001	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	24/11/2024	
172	Đoàn Hà My	23BM0201031	001300014727	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	26/10/2000	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	03/06/2025	
173	Lê Minh Ngọc	23BM0201032	001300040864	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	15/10/2000	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	30/05/2025	
174	Trần Huyền Ngọc	23BM0201033	037302002866	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	05/03/2002	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	10/06/2025	
175	Trần Anh Thu	23BM0201043	001301022835	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	30/05/2001	CH29BTCNH.N1	Tài chính – Ngân hàng	Tài chính – Ngân hàng	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	10/06/2025	
176	Nguyễn Thị Thùy Linh	22BM0301013	001300012091	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	18/11/2000	CH28BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	04/06/2024	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
177	Nguyễn Đức Tuấn	22BM0301018	030093007542	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	28/08/1993	CH28BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 800/QĐ-ĐHTM ngày 10/05/2024	07/06/2024	
178	Phan Ngọc Anh	23AM0301002	001300019473	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	20/09/2000	CH29AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	31/05/2025	
179	Vũ Thị Kim Dung	23AM0301004	036183023189	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	29/01/1983	CH29AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	24/11/2024	
180	Phạm Thị Hoài Anh	23BM0301001	036302005132	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	16/09/2002	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	31/05/2025	
181	Nguyễn Thu Hà	23BM0301005	001176055330	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	30/04/1976	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	31/05/2025	
182	Nguyễn Thu Hiền	23BM0301006	001302019579	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	25/08/2002	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	31/05/2025	
183	Lê Thị Khánh Huyền	23BM0301007	042301000699	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Việt Nam	07/09/2001	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	30/05/2025	
184	Nguyễn Bùi Xuân Mỹ	23BM0301013	026301001369	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/08/2001	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	02/06/2025	
185	Nguyễn Thu Trang	23BM0301026	001300035522	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	07/02/2000	CH29BKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	31/05/2025	
186	Hoàng Văn Lập	23AM0404011	008096005119	Tuyên Quang	Nam	Tày	Việt Nam	29/06/1996	CH29AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	22/11/2024	
187	Phan Thị Lương	23AM0404015	042194000220	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/05/1994	CH29AQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	28/11/2024	
188	Ngô Thuỳ Anh	23BM0404001	017301000433	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	30/07/2001	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	11/06/2025	
189	Nguyễn Song Anh	23BM0404002	001181005999	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	11/11/1981	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	05/06/2025	
190	Phạm Đức Công	23BM0404003	036086027057	Ninh Bình	Nam	Kinh	Việt Nam	06/01/1986	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	11/06/2025	
191	Nguyễn Thị Thúy Dương	23AHTTS04	001301012191	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	23/07/2001	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 1995/QĐ-ĐHTM ngày 05/11/2024	27/11/2024	
192	Phạm Vũ Hồng Đức	23BM0404004	031090006194	Hải Phòng	Nam	Kinh	Việt Nam	10/07/1990	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	11/06/2025	
193	Dương Trà Giang	23BM0404005	030192005523	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	20/03/1992	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	05/06/2025	
194	Trần Thùy Giang	23BM0404006	001199011909	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	12/06/1999	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	05/06/2025	
195	Đinh Thị Thúy Hà	23BM0404007	037181000166	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	20/01/1981	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	11/06/2025	
196	Nguyễn Thị Hạnh	23BM0404008	040188002076	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	07/10/1988	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	05/06/2025	
197	Nguyễn Thị Hương	23BM0404012	026192000283	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/10/1992	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
198	Nguyễn Thị Hương	23BM0404013	034192012738	Hưng Yên	Nữ	Kinh	Việt Nam	16/12/1992	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	11/06/2025	
199	Hồ Thị Loan	23BM0404016	040188007003	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	29/02/1988	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	03/06/2025	
200	Nguyễn Thị Thúy Lợi	23BM0404017	025179001051	Phú Thọ	Nữ	Kinh	Việt Nam	26/03/1979	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	05/06/2025	
201	Hoàng Thị Ngọc Mai	23BM0404018	020192002278	Lạng Sơn	Nữ	Nùng	Việt Nam	11/04/1992	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	11/06/2025	
202	Nguyễn Thị Mai	23BM0404019	030190006069	Hải Phòng	Nữ	Kinh	Việt Nam	03/01/1990	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	11/06/2025	
203	Võ Thị Minh	23BM0404020	038181009896	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	Việt Nam	25/08/1981	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	
204	Lý Nguyễn Khánh Ngân	23BM0404021	079186012983	Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	Việt Nam	30/01/1986	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	03/06/2025	
205	Phùng Thị Minh Phương	23BM0404022	001192031982	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	26/10/1992	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	09/06/2025	
206	Nguyễn Phương Thảo	23BM0404023	001192010006	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	10/12/1992	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	07/06/2025	
207	Đinh Mai Thơm	23BM0404025	036196002605	Ninh Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	25/06/1996	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	07/06/2025	
208	Bùi Anh Thư	23BM0404026	001300006698	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	22/12/2000	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	11/06/2025	
209	Nguyễn Huyền Trang	23BM0404027	001187005905	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	26/08/1987	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	13/06/2025	
210	Lê Thị Vân	23BM0404029	040180000332	Nghệ An	Nữ	Kinh	Việt Nam	02/04/1980	CH29BQTNL.N1	Quản trị nhân lực	Quản trị nhân lực	số 792/QĐ-ĐHTM ngày 12/05/2025	05/06/2025	

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

PGS, TS Nguyễn Hoàng

DANH SÁCH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ CẤP BẰNG THẠC SĨ ĐỢT 3 NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHTM, ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

Hình thức đào tạo: Vừa làm vừa học

TT	Họ và tên học viên	Mã CHV	CMND/CCCD	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn/đề án tốt nghiệp	Ngày bảo vệ	Ghi chú
1	Trần Mạnh	22AM0110105	022083005311	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	29/07/1983	CH28AQLKT.N4	Quản lý kinh tế	Quản lý kinh tế	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	28/02/2024	
2	Nguyễn Thị Vỹ Tích	22AM0301012	027195019433	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	11/06/1995	CH28AKT.N1	Kế toán	Kế toán	số 28/QĐ-ĐHTM ngày 05/01/2024	26/02/2024	

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

PGS, TS Nguyễn Hoàng